

Số: 340 /BC-STP

Đồng Nai, ngày 19 tháng 12 năm 2019

**BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**  
**Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng**  
**cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Sở Nội vụ

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 4115/SNV-QLBC&CCVC ngày 06/12/2019 của Sở Nội vụ đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

**I. Hồ sơ thẩm định**

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Quyết định; Quy chế; Tờ trình.

2. Báo cáo số 157/BC-SNV ngày 06/12/2019 của Sở Nội vụ về tổng hợp ý kiến của các Sở, ban, ngành góp ý dự thảo Quyết định; Văn bản số 2358/UBND-TTĐT của Văn phòng UBND tỉnh về tổng hợp ý kiến trên cổng thông tin điện tử; bản sao văn bản góp ý của các cơ quan, địa phương.

3. Báo cáo số 158/BC-SNV ngày 06/12/2019 của Sở Nội vụ về tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý về dự thảo Quyết định.

**II. Nội dung thẩm định**

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định**

Dự thảo xác định rõ phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng cụ thể, phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn địa phương.

**2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật**

Ngày 29/10/2019, HĐND tỉnh Đồng Nai ban hành Nghị quyết số 80/2019/NQ-HĐND quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Theo đó, để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai đáp ứng các tiêu chuẩn, chức danh

theo quy định của pháp luật cũng như quản lý, sử dụng hiệu quả kinh phí đào tạo, bồi dưỡng từ ngân sách nhà nước đã được HĐND tỉnh ban hành.

Căn cứ khoản 3 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, việc Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh Quyết định ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai là cần thiết và phù hợp về thẩm quyền theo quy định pháp luật.

### **3. Về dự thảo Quyết định, Quy chế**

#### **3.1. Đối với dự thảo Quyết định**

a) Tại phần căn cứ ban hành, như nội dung Sở Tư pháp đã nêu tại khoản 2 nêu trên, đề nghị bổ sung căn cứ là Nghị quyết số 80/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của HĐND tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đồng thời, bổ sung thêm “Nghị định 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục” làm căn cứ pháp lý ban hành.

b) Tại Điều 2, dự thảo xác định hiệu lực quyết định trong tháng 12. Tuy nhiên, đến nay đã là giữa tháng 12 (Sở Tư pháp thực hiện thủ tục thẩm định). Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo phối hợp Văn phòng UBND tỉnh xác định hiệu lực của Quyết định sau khi đã hoàn thành các thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật (còn lấy ý kiến Ủy viên UBND tỉnh), đảm bảo hiệu lực của Quyết định không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành theo khoản 1 Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

#### **3.2. Đối với dự thảo Quy chế**

a) Tại phần in nghiêng dưới tên Quy chế, đề nghị lưu ý tháng ban hành Quyết định (tháng 12) như ý kiến của Sở Tư pháp tại điểm b khoản 2 Văn bản này.

b) Tại khoản 2 Điều 4, đoạn “Cán bộ, công chức, viên chức ... nhiệm vụ được giao” đề nghị cơ quan soạn thảo quy định cụ thể, dễ hiểu hơn đối với đoạn “phải có ý kiến của cơ quan, đơn vị được giao tham mưu cấp có thẩm quyền cử đi”.

c) Tại khoản 2 Điều 5

- Tại điểm a, về phân cấp quản lý cán bộ của Tỉnh ủy, đề nghị không trình bày trong nội dung dự thảo, vì nội dung không thuộc thẩm quyền ủy quyền của UBND tỉnh.

- Tại điểm b, đề nghị cơ quan soạn thảo không dùng cụm từ “trước đây” (thời gian không rõ ràng). Theo đó nội dung quy định, cơ quan soạn thảo cần xác định thời gian cụ thể để áp dụng như:

“b) Đối với cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng là sinh viên cử tuyển được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cử đi đào tạo bằng nguồn ngân sách nhà nước trước ngày....tháng....năm (hoặc trước khi Quyết định này có hiệu lực....: Sở Nội vụ thành lập Hội đồng xét đền bù”

Tương tự đối với nội dung tại điểm c.

- Tại điểm c khoản 2, đề nghị cơ quan soạn thảo xem lại quy định về việc “cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng”, vì căn cứ điểm c Điều 1 Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố quy định tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ của công chức cấp xã phải “tốt nghiệp đại học trở lên”; theo đó, việc quy định cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng là không phù hợp.

- Tại khoản 5, đề nghị cơ quan soạn thảo không quy định nội dung này, việc tham gia bồi dưỡng kiến thức của đại biểu HĐND thực hiện theo các quy định pháp luật Trung ương, Kế hoạch, chương trình của HĐND.

h) Tại khoản 4 Điều 16, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát sửa tương tự như ý kiến của Sở Tư pháp tại điểm d khoản này (thẩm quyền phê duyệt chương trình, tài liệu bồi dưỡng).

i) Tại Điều 17, đoạn “Trong quá trình thực hiện...xem xét, quyết định” để phù hợp hơn đề nghị trình bày thành một Điều riêng như sau:

#### **“Điều 18. Sửa đổi, bổ sung**

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Nội vụ đề nghiên cứu, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.”

k) Đối với các nội dung viện dẫn các quy định pháp luật của Trung ương như: Điều 4, khoản 1 Điều 5, Điều 6, Điều 11 đề nghị cơ quan soạn thảo không quy định tại dự thảo vì tại khoản 1 Điều 1 dự thảo cũng đã quy định những nội dung liên quan quy định tại dự thảo Quy chế thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

l) Một số lỗi kỹ thuật trình bày

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị sửa cụm từ quy định chương như sau: “**CHƯƠNG I**” thành “**Chương I**” tương tự đối với các chương còn lại.

- Không sử dụng cụm từ viết tắt “CBCCVC” để thống nhất tại dự thảo Quy chế.

- Tại tiêu đề điều 16, đề nghị bỏ từ “của” trước cụm từ “trách nhiệm” vì thừa.

#### **4. Về dự thảo Tờ trình**

a) Tại tên Tờ trình, đề nghị trình bày in đậm.

b) Tại phần kính gửi, đề nghị bỏ cụm từ “Chủ tịch”.

c) Tại mục I về sự cần thiết ban hành, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung đánh giá công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và việc quản lý cán bộ, công chức, viên chức sau đào tạo trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua (đền bù chi phí đào tạo, đối tượng được đi đào tạo sau khi trở về công tác...).

- Tại điểm đ, đoạn “Người đứng đầu cơ quan, đơn vị được phân cấp thành lập hội đồng xét đền bù ban hành quyết định đền bù chi phí đào tạo, đề nghị cơ quan soạn thảo quy định phù hợp hơn, thống nhất với tiêu đề của khoản, vì tiêu đề quy định ủy quyền cơ quan, đơn vị được thành lập Hội đồng xét đền bù. Đồng thời, trình bày nội dung thành một khoản riêng để phù hợp hơn.

- Căn cứ khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định “Trong trường hợp cần thiết, cơ quan hành chính nhà nước cấp trên có thể ủy quyền bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp dưới hoặc cơ quan, tổ chức khác thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể.” Như vậy, việc ủy quyền phải được xác định trong khoảng thời gian và kèm theo các điều kiện cụ thể, Sở Tư pháp đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về ủy quyền.

- Tại khoản 3, đề nghị không quy định các trường hợp về xử lý trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức vì nội dung quy định phải thực hiện theo quy định pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và Điều lệ của Đảng, tổ chức chính trị - Xã hội.

d) Tại Điều 7, về thẩm quyền phê duyệt chương trình, tài liệu bồi dưỡng, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát điều chỉnh quy định thống nhất, đảm bảo đúng quy định pháp luật vì điểm b quy định UBND tỉnh phê duyệt, nhưng tại điểm d quy định Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và quyết định ban hành chương trình.

đ) Tại Điều 10, tại đoạn “Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh”, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày cụ thể số ký hiệu, ngày, tháng, năm ban hành và tên Nghị quyết (Nghị quyết 180/2019/NQ-HĐND).

e) Tại Điều 12

- Tại khoản 1, đề nghị bỏ đoạn trong ngoặc đơn (thời gian...8 tiết). Thời gian cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với lớp đào tạo, bồi dưỡng do cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức theo quy định (trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức là tham gia đầy đủ các tiết học khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng).

- Tại khoản 4, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày đầy đủ ngày, tháng, năm thẩm quyền ban hành và tên của Thông tư số 01/2018/TT-BNV.

- Tại khoản 5, để phù hợp hơn đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh quy định như sau: “Thực hiện đền bù chi phí đào tạo theo quy định pháp luật” vì ngoài quy định tại Điều 7 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP, còn có những quy định về đền bù chi phí đào tạo khác khi thực hiện các chính sách đào tạo từ ngân sách địa phương (đào tạo bác sỹ nội trú).

g) Tại Điều 14

d) Tại gạch ngang thứ 01 mục III, đề nghị bỏ cụm từ “Nghị quyết” sau cụm từ “tỉnh Đồng Nai”.

đ) Tại khoản 2 mục IV, đề nghị rà soát điều chỉnh thống nhất với dự thảo Quy chế sau khi đã hoàn chỉnh theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Đồng thời, không trình bày in nghiêng nội dung của Quy chế.

e) Cuối Tờ trình đề nghị bổ sung phần hồ sơ kèm theo Tờ trình dự thảo Quyết định theo quy định tại Điều 131 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và mẫu số 03 phụ lục V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

### III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai đảm bảo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đủ điều kiện trình UBND tỉnh.

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi trình UBND tỉnh. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai đề nghị Sở Nội vụ nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
  - VP. UBND tỉnh;
  - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
  - TTTĐT Sở;
  - Lưu: VT, XDPBPL.
- (Binh - TĐ2018)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lê Triết Như Vũ**